

170 NĂM TÁC PHẨM "TUYÊN NGÔN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN" - Ý NGHĨA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

PHÙNG THỊ KHÁNH LỆ*

Tóm tắt: "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" là văn kiện do C.Mác (Karl Marx) và Ph. Ăngghen (Friedrich Engels) soạn thảo và được công bố vào ngày 24 - 2 - 1848. Sự ra đời của "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đánh dấu một bước chuyển lịch sử của phong trào công nhân quốc tế; vạch ra con đường cách mạng vô sản, đưa hàng triệu quần chúng lao động, hàng trăm quốc gia dân tộc thoát khỏi thân phận bị bóc lột, áp bức, nô dịch vươn tới địa vị người làm chủ, biến chủ nghĩa xã hội từ lý luận thành hiện thực sinh động; thức tỉnh, cổ vũ giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới vùng dậy đấu tranh vì mục tiêu cao cả là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. 170 năm đã trôi qua nhưng đến nay tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" với những ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn vẫn sẽ tiếp tục soi đường cho nhân loại tiến đến tương lai ngày càng tốt đẹp hơn...

Từ khóa: Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Karl Marx và Friedrich Engels, lý luận, thực tiễn.

Tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" do Karl Marx và Friedrich Engels soạn thảo vào cuối năm 1847, được công bố vào 24 tháng 02 năm 1848 và xuất bản lần đầu tiên vào tháng 3-1848. Kể từ khi được công bố, tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" vẫn còn nguyên giá trị về cả lý luận và thực tiễn cho đến ngày hôm nay.

Ở Việt Nam, thắng lợi của cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo đã khẳng định tính đúng đắn của con đường, mục tiêu của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi đó cùng với thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở các nước trên thế giới cũng là minh chứng cho ý nghĩa lịch sử, tư tưởng cách mạng và khoa học của tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản".

"Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" là một tác phẩm kinh điển có ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức to lớn. Thể hiện:

Về lý luận: Đây là một trong những tác phẩm quan trọng nhất trong kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Việc ra đời "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đã đánh dấu sự hình thành cơ bản của chủ nghĩa Mác với tất cả các bộ phận cấu thành của nó: Triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị học Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học.

Với triết học: Tác phẩm đã trình bày rõ ràng, sâu sắc một thế giới quan duy vật triệt để, một phương pháp luận biện chứng toàn diện với tính cách là học thuyết khoa học về mối liên hệ phổ biến và sự phát triển của thế giới khách quan.

Quan niệm duy vật về xã hội trong "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" được xây dựng trên cơ sở phân tích sự phát triển tất yếu của

* Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang.

những lực lượng vật chất trong xã hội và các hoạt động tích cực, tự giác của con người nhằm biến đổi các quan hệ xã hội để các quan hệ ấy phù hợp với lực lượng vật chất của xã hội hiện hành. Đây là nội dung quan trọng chi phối sự vận động, phát triển của xã hội loài người.

Cùng với thế giới quan duy vật triệt để, "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đã đem lại một cách nhìn biện chứng về lịch sử: Một lịch sử với những thời kỳ cách mạng và phản động, chiến tranh và hòa bình, ngưng trệ và tiến bộ, phát triển và suy sụp; một lịch sử với những động lực, những xung đột đầy mâu thuẫn. Chính trong tình trạng đó, "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đã trở thành kim chỉ nam để tìm ra quy luật của sự vận động, phát triển của xã hội, là lý luận về đấu tranh giai cấp. Lý luận này vừa làm sáng tỏ tính chất phức tạp của hệ thống các quan hệ xã hội, vừa làm sáng tỏ những giai đoạn quá độ từ sự thống trị xã hội của giai cấp này đến sự thống trị xã hội của giai cấp khác, từ quá khứ đến tương lai.

Với kinh tế chính trị học: Tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đã nghiên cứu những mối quan hệ giữa người với người được hình thành trong quá trình sản xuất vật chất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng những tư liệu sinh hoạt trong xã hội nhất định của lịch sử, từ đó chỉ ra bản chất của chủ nghĩa tư bản, quy luật vận động, phát triển của xã hội. Trong chủ nghĩa Mác, bộ "Tư bản" là tác phẩm đề cập sâu sắc nhất những nội dung trên ở xã hội tư bản hiện đại, nhưng ở "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản", việc phân tích phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từ khi mới manh nha hình thành đến xu thế tất yếu phải diệt vong đã là cơ sở có tính định hướng cho việc mổ xẻ nền kinh tế hàng hóa trong

"Tư bản" của C.Mác sau này.

Với chủ nghĩa xã hội khoa học: V.I.Lênin định nghĩa về chủ nghĩa xã hội khoa học trong chủ nghĩa Mác như sau: "Chủ nghĩa xã hội khoa học hiện đại, tức là lý luận và cương lĩnh của phong trào công nhân ở tất cả các nước văn minh trên thế giới". "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" chính là lý luận và cương lĩnh mà V.I.Lênin đề cập đến. Với tính cách là văn kiện cương lĩnh chính trị đầu tiên của phong trào vô sản, "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" được coi là mốc đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học, cũng có thể coi là Tuyên ngôn của chủ nghĩa xã hội khoa học. Cho đến ngày toàn thắng, phong trào vô sản còn nhiều bước thăng trầm, nhưng trong bất kỳ hoàn cảnh nào, những tư tưởng mà "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đưa ra vẫn thể hiện đầy đủ giá trị của một cương lĩnh, đầy khả năng thuyết phục bởi tính định hướng khoa học của nó. Tính định hướng ấy thể hiện ở một số nội dung:

Trước hết, đó là những luận chứng về sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản và cũng là luận chứng về tính tất yếu và tính quy luật của cách mạng xã hội chủ nghĩa qua việc phân tích sự thay thế các phương thức sản xuất dẫn đến việc thay thế các chế độ xã hội trong lịch sử.

Dựa trên những cứ liệu khoa học từ sự nghiên cứu sâu sắc lịch sử xã hội loài người, sự phát triển của phương thức sản xuất trong lịch sử, nhất là phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa với sự phát triển chưa từng có của lực lượng sản xuất, của đại công nghiệp và quan hệ sản xuất dựa trên chế độ lao động làm thuê và sở hữu tư liệu sản xuất của cải vật chất mà giai cấp tư sản chiếm đoạt từ giai cấp vô sản làm thuê, C.Mác, Ph.Ăngghen phát hiện quy luật của chủ nghĩa tư bản và chỉ rõ

tính tất yếu của cách mạng vô sản để xóa bỏ xã hội tư bản, xây dựng xã hội mới là CNXH, chủ nghĩa cộng sản. Với sự phát triển của lực lượng sản xuất, sản phẩm của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và sự phát triển của đại công nghiệp, xã hội tư bản định hình rõ tính đối kháng giữa các giai cấp. "Xã hội ngày càng chia thành hai phe lớn thù địch với nhau, hai giai cấp lớn hoàn toàn đối lập nhau: giai cấp tư sản và giai cấp vô sản"⁽¹⁾.

Trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã nhận rõ bản chất bóc lột tàn bạo của giai cấp tư sản đối với giai cấp vô sản làm thuê. Sự bóc lột và áp bức đó làm cho mâu thuẫn, đối kháng giai cấp giữa vô sản và tư sản ngày càng sâu sắc tất yếu dẫn đến đấu tranh giai cấp chống lại sự bóc lột, cai trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ trật tự xã hội hiện thời để xây dựng một xã hội mới.

Thứ hai, phát hiện và chứng minh về sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân trong việc thủ tiêu chế độ tư bản, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa, thực hiện việc giải phóng mình và giải phóng toàn thể nhân loại khỏi áp bức, bất công, xây dựng một chế độ xã hội mới.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã thấy rõ: "Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều tất yếu như nhau"⁽²⁾. Nhưng sự sụp đổ hay thắng lợi đó không tự nó đến. Cần thiết phải xây dựng chính đảng cách mạng của giai cấp vô sản tức là tổ chức của những người cộng sản (Đảng Cộng sản). Đó là bộ phận tiên tiến của giai cấp vô sản, "hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả

chung của phong trào vô sản".

Đảng Cộng sản phải đề ra Cương lĩnh "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" là Cương lĩnh đó). Cương lĩnh xác định mục tiêu trước mắt là "tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền"⁽³⁾.

Thứ ba, chỉ rõ giai cấp vô sản muốn hoàn thành sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của mình phải xây dựng được đảng cách mạng chân chính, độc lập. Đây chính là bộ tham mưu, đội tiên phong của giai cấp vô sản, là nhân tố quyết định sự thắng lợi của cuộc cách mạng vô sản.

Vấn đề dân tộc và đấu tranh dân tộc đã được C.Mác và Ph.Ăngghen nhận thức sâu sắc cùng với lý luận về giai cấp và đấu tranh giai cấp: Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản, dù về mặt nội dung, không phải là một cuộc đấu tranh dân tộc, nhưng lúc đầu lại mang hình thức đấu tranh dân tộc. Các ông cho rằng: "giai cấp vô sản mỗi nước trước hết phải giành lấy chính quyền, phải tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc"⁽⁴⁾.

Thứ tư, cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng tự giác và tất yếu mà giai cấp vô sản phải thực hiện trong sự nghiệp của mình.

Với quan niệm duy vật về lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen đã xây dựng cơ sở lý luận vững chắc cho sự phát triển tư tưởng về cách mạng vô sản. Theo các ông, cách mạng vô sản là một quy luật tất yếu mà lịch sử phải trải qua trong tiến trình vận động, phát triển của nó. Những tiền đề vật chất của cuộc cách mạng đó là sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự hình thành giai cấp vô sản. Về tính chất, nó là cuộc cách mạng triệt để, toàn diện

1 - C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 597.

2 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, tập 4, tr. 613.

3 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, tập 4, tr. 615.

4 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, tập 4, tr. 623 - 624.

và sâu sắc nhất trong lịch sử nhân loại. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong xã hội tư bản chủ nghĩa, mà biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản - đại diện cho lực lượng sản xuất đang lên và giai cấp tư sản - đại diện cho quan hệ sản xuất thống trị, *chỉ có thể* được giải quyết thông qua một cuộc cách mạng xã hội mới - *cách mạng vô sản*. Như vậy, cách mạng xã hội chủ nghĩa là một quy luật tất yếu, xét cả từ phương diện lý luận lẫn phương diện thực tiễn, mà lịch sử phải trải qua trong tiến trình vận động, phát triển của mình.

Sự tất yếu của cách mạng vô sản không những thể hiện ở chỗ, nó là *phương thức duy nhất* để giai cấp vô sản và nhân dân lao động lật đổ "thế lực của phương thức sản xuất và của sự giao tiếp trước đó và cả của cơ cấu xã hội cũ...", phát triển tính phổ biến của giai cấp vô sản và nghị lực mà giai cấp vô sản cần có...", mà còn vì "cuộc cách mạng này sẽ làm cho giai cấp vô sản trút bỏ được mọi cái rơi rớt lại từ địa vị xã hội cũ của mình"⁽⁵⁾ và *chỉ có trong cuộc cách mạng đó*, giai cấp vô sản "mới có thể quét sạch mọi sự thối nát của chế độ cũ đang bám chặt lấy mình và trở thành có năng lực xây dựng cơ sở mới cho xã hội"⁽⁶⁾.

Về thực tiễn: "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" đã có ảnh hưởng lớn đến phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, đó là:

Từ khi "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" ra đời đến nay, thế giới đã chứng kiến biết bao sự biến đổi sâu sắc. Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, chế độ xã hội chủ nghĩa ra đời và cho đến nay đã tồn tại hơn một thế kỷ

không phải là điều ngẫu nhiên mà là tất yếu lịch sử. Xét cho cùng, đó là kết quả của sự vận động, phát triển của những mâu thuẫn chín muồi ngay từ trong lòng của chủ nghĩa tư bản. Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ không phải là sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội khoa học, cũng không phải do chủ nghĩa xã hội "không hợp thời", mà do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó có việc nhận thức và hành động sai quy luật đi lên chủ nghĩa xã hội, duy trì quá lâu một mô hình xã hội hiện thực không còn thích hợp. Chủ nghĩa xã hội không thể sụp đổ nếu các Đảng Cộng sản có đường lối cải tổ, cải cách đúng đắn. Thoái trào của chủ nghĩa xã hội hiện nay chỉ là tạm thời, bởi chủ nghĩa xã hội trên thế giới, từ những bài học thành công và thất bại, có điều kiện và khả năng tạo ra bước phát triển mới.

Từ sau sự đổ vỡ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, một số nước xã hội chủ nghĩa còn lại vẫn kiên trì mục tiêu chủ nghĩa xã hội, đồng thời nỗ lực cải cách, đổi mới nhằm tìm kiếm những mô hình phát triển năng động, sáng tạo hơn và phù hợp với điều kiện của nước mình để có thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, tiêu biểu là các nước: Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu Ba và một số trào lưu xã hội chủ nghĩa.

Chủ nghĩa tư bản tuy còn tiềm năng phát triển, song mâu thuẫn nội tại trong lòng chủ nghĩa tư bản vẫn tồn tại, đặc biệt là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất hiện đại đã được xã hội hóa cao độ với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Hệ lụy của mâu thuẫn đó chính là những vấn đề thất nghiệp, khủng bố, chiến tranh sắc tộc, phân cực giàu nghèo, hủy hoại môi trường... Trong quá trình toàn cầu hóa,

5 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 98.

6 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, tập 3, tr. 100 - 101

đặc biệt là trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chủ nghĩa tư bản ngày càng tạo ra những nhân tố tự phủ định nó, đồng thời hình thành những tiền đề cho chủ nghĩa xã hội này sinh. Đúng như C. Mác và Ph. Ăngghen khẳng định trong "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*": Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu của lịch sử.

Đối với Việt Nam, đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam. Cách mạng muốn thắng lợi thì "trước hết phải có đảng cách mệnh,... Đảng có vững cách mệnh mới thành công..."⁽⁷⁾. Với quan điểm khoa học đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tập trung mọi nỗ lực và tâm huyết để trực tiếp truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin với tư cách là học thuyết khoa học nhất, cách mạng và triệt để nhất của thời đại vào Việt Nam. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 3 - 2 - 1930 là một tất yếu lịch sử không chỉ đánh dấu một bước phát triển đúng quy luật của cách mạng, phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước, mà còn đáp ứng được nguyện vọng tha thiết và chính đáng của nhân dân. Được soi sáng bởi tư tưởng của "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" nói riêng và chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung. Trong gần 90 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua khó khăn thử thách, huy động được mọi nguồn lực đất nước, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh thời đại, giành thắng lợi vẻ vang trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tích

cực hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, xây dựng nền tảng vật chất, tinh thần vững chắc để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mục đích cao cả của Đảng Cộng sản Việt Nam hoàn toàn phù hợp với tư tưởng cơ bản và chủ đạo của "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*": đó là giải phóng toàn thể xã hội khỏi ách áp bức bóc lột, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

"*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" do C. Mác - Ph. Ăngghen soạn thảo là một Văn kiện lịch sử có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, đánh dấu bước ngoặt căn bản của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng thành khoa học và thực tiễn. Trải qua bao biến cố và thăng trầm của lịch sử nhưng tính đúng đắn và khoa học của các nguyên lý cơ bản trong "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" vẫn còn nguyên giá trị. Những thành quả mà Đảng và nhân dân ta đã giành được trong cách mạng cũng như trong quá trình đổi mới đất nước không thể không nhắc tới vai trò định hướng của "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" và sự vận dụng một cách linh hoạt, đầy trí tuệ, sáng tạo các nguyên lý của "*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*" do Đảng cộng sản Việt Nam đã hiện thực hóa trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng ở nước ta. ■

Tài liệu tham khảo:

1. PGS, TS Doãn Chính - PGS, TS Đinh Ngọc Thạch (Chủ biên): *Vấn đề triết học trong tác phẩm của C.Mác - Ph.Ăngghen - V.I. Lênin*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.
2. Khoa Triết học - Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn: *Giới thiệu kinh điển Triết học Mác - Lênin*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2007.
3. PGS.TS Lê Doãn Tá: *Triết học Mácxít và tư tưởng Hồ Chí Minh một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013.

7 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 289.